

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 354

Phẩm 61: ĐA VẤN BÁT NHỊ (4)

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại Bồ-tát suy nghĩ như thế này: “Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng gồm thâu, giữ lấy khắp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng gồm thâu, giữ lấy khắp quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật.”

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát ấy suy nghĩ như thế tức là đã từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ

lấy tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy bốn Niệm trụ, bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy tất cả hạnh Đại Bồ-tát; cũng chẳng có khả năng gồm thâu, giữ lấy quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có thể gồm thâu, giữ lấy khắp các pháp thiện thù thắng và chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại Bồ-tát suy nghĩ như thế này: “An trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa thì đối với quả vị Giác ngộ cao tốt nhất định được thọ ký.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu suy nghĩ như thế tức là đã từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa; nếu từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì đối với quả vị Giác ngộ cao tốt chẳng được thọ ký. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà đối với quả vị Giác ngộ cao tốt có thể được thọ ký.

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại Bồ-tát suy nghĩ như thế này: “An trú nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa tức là dẫn dắt, phát huy khắp Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng an trú khắp pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng an trú khắp chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng an trú khắp Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng dẫn dắt, phát huy khắp bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng dẫn dắt, phát huy khắp tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng dẫn dắt, phát huy khắp bốn Niệm trụ, bốn Chánh đạo, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo; cũng dẫn dắt, phát huy khắp pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng dẫn dắt, phát huy khắp năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng dẫn dắt, phát huy khắp mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng dẫn dắt, phát huy khắp pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng dẫn dắt, phát huy khắp tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng dẫn dắt, phát huy khắp trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng dẫn dắt, phát huy khắp đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu suy nghĩ như thế tức là từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa; nếu từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa thì chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng chẳng có khả năng an trú

nơi pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thảng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng chẳng có khả năng an trú nơi chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; cũng chẳng có khả năng an trú nơi Thánh đế khổ, Thánh đế tập, diệt, đạo; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy bốn Tịch lặng, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đẳng giác, tám chi Thánh đạo; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; cũng chẳng có khả năng dẫn dắt, phát huy đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì chẳng phải là Bát-nhã ba-la-mật-đa mà có khả năng dẫn dắt, phát huy, an trú nơi pháp thiện.

Lại nữa Thiện Hiện, hoặc Đại Bồ-tát suy nghĩ: “Phật nhận biết các pháp không có tướng gồm thâu giữ lấy, tự chứng quả vị Giác ngộ cao tột; đã đắc quả vị ấy rồi thì vì các hữu tình nêu giảng, chỉ rõ thật tướng của các pháp.”

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy nếu suy nghĩ như thế tức là đã từ bỏ Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì Như Lai đối với các pháp, không nhận thức, lãnh hội, không nêu giảng, không chỉ rõ. Vì sao? Vì thật tánh của các pháp là chẳng thể nhận thức, lãnh hội, chẳng thể nêu bày, thế thì làm sao đạt được cái có sự nhận thức, lãnh hội, nêu giảng, chỉ rõ? Nếu cho rằng đối với tất cả các pháp thật có các việc ấy thì là điều không thể xảy ra.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thì làm thế nào để xa lìa các thứ lầm lỗi như vậy?

Phật dạy:

– Này Thiện Hiện, hoặc Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa suy nghĩ thế này: “Các pháp không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt; nếu các pháp đã không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt thì không có chủ thể thể hiện sự nhận thức, hiểu biết, cũng không có chủ thể nêu giảng, chỉ rõ. Nếu hành như thế là hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, xa lìa các lầm lỗi.” Nếu Đại Bồ-tát chấp trước các pháp là không có sở hữu, chẳng thể nắm bắt thì xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa. Vì sao? Đây Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với tất cả các pháp không có sự chấp trước, không có sự gồm thâu, giữ lấy. Nếu đối với các pháp mà có sự chấp trước, có sự gồm thâu, giữ lấy thì là xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa đối với Tĩnh lự, Tĩnh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, pháp không bên trong đối với pháp không bên trong là xa lìa hay chẳng xa lìa? Pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, chân như đối với chân như là xa lìa hay chẳng xa lìa? Pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đối với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, Thánh đế khổ đối với Thánh đế khổ là xa lìa hay chẳng xa lìa? Thánh đế tập, diệt, đạo đối với Thánh đế tập, diệt, đạo là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, bốn Tĩnh lự đối với bốn Tĩnh lự là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, tám Giải thoát đối với tám Giải thoát là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, bốn Niệm trụ đối với bốn Niệm trụ là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo đối với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, pháp môn giải thoát Không đối với pháp môn giải thoát Không là xa lìa hay chẳng xa lìa? Pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, năm loại mắt đối với năm loại mắt là xa lìa hay chẳng xa lìa? Sáu phép thần thông đối với sáu phép thần thông là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, mười lực của Phật đối với mười lực của Phật là xa lìa hay chẳng xa lìa? Bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, pháp không quên mất đối với pháp không quên mất là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tánh luôn luôn xả đối với trí Đạo tướng, tánh luôn luôn xả là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni là xa lìa hay chẳng xa lìa? Tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa là xa lìa hay chẳng xa lìa?

Bạch Thế Tôn, trí Nhất thiết đối với trí Nhất thiết là xa lìa hay chẳng xa lìa? Trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là xa lìa hay chẳng xa lìa?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn, nếu Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa, dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Bạch Thế Tôn, nếu Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa đối với Tinh lự cho đến Bố thí ba-la-mật-đa dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy Tinh lự cho đến Bố thí ba-la-mật-đa?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp không bên trong đối với pháp không bên trong dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi pháp không bên trong?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh?

Bạch Thế Tôn, nếu chân như đối với chân như dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi chân như?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đối với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi chân như?

Bạch Thế Tôn, nếu Thánh đế khổ đối với Thánh đế khổ dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi Thánh đế khổ?

Bạch Thế Tôn, nếu Thánh đế tập, diệt, đạo đối với Thánh đế tập, diệt, đạo dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Tinh lự đối với bốn Tinh lự dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Tinh lự?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc?

Bạch Thế Tôn, nếu tám Giải thoát đối với tám Giải thoát dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tám Giải thoát?

Bạch Thế Tôn, nếu tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Niệm trụ đối với bốn Niệm trụ dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Niệm trụ?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo đối với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo dù

xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Chánh đạo cho đến tám chi Thánh đạo?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp môn giải thoát Không đối với pháp môn giải thoát Không dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Không?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện?

Bạch Thế Tôn, nếu năm loại mắt đối với năm loại mắt dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy năm loại mắt?

Bạch Thế Tôn, nếu sáu phép thần thông đối với sáu phép thần thông dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy sáu phép thần thông?

Bạch Thế Tôn, nếu mười lực của Phật đối với mười lực của Phật dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy mười lực của Phật?

Bạch Thế Tôn, nếu bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Bạch Thế Tôn, nếu pháp không quên mất đối với pháp không quên mất dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp không quên mất?

Bạch Thế Tôn, nếu tánh luôn luôn xả đối với trí Đạo tướng, tánh luôn luôn xả dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tánh luôn luôn xả?

Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Đà-la-ni?

Bạch Thế Tôn, nếu tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Tam-ma-địa?

Bạch Thế Tôn, nếu trí Nhất thiết đối với trí Nhất thiết dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy trí Nhất thiết?

Bạch Thế Tôn, nếu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí ba-la-mật-đa đối với Tinh lự cho đến Bố thí ba-la-mật-đa chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy Tịch lự cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, pháp không bên trong đối với pháp không bên trong dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi pháp không bên trong.

Này Thiện Hiện, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh đối với pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, chân như đối với chân như dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi chân như.

Này Thiện Hiện, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn đối với pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi chân như.

Này Thiện Hiện, Thánh đế khổ đối với Thánh đế khổ dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi Thánh đế khổ.

Này Thiện Hiện, Thánh đế tập, diệt, đạo đối với Thánh đế tập, diệt, đạo dù xa lìa, dù chẳng xa lìa thì làm sao Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, bốn Tịch lự đối với bốn Tịch lự chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Tịch lự.

Này Thiện Hiện, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, tám Giải thoát đối với tám Giải thoát chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tám Giải thoát.

Này Thiện Hiện, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, bốn Niệm trụ đối với bốn Niệm trụ chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Niệm trụ.

Này Thiện Hiện, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo đối với bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Không đối với pháp môn giải thoát Không chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Không.

Này Thiện Hiện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Này Thiện Hiện, năm loại mắt đối với năm loại mắt chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy năm loại mắt.

Này Thiện Hiện, sáu phép thần thông đối với sáu phép thần thông chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, mười lực của Phật đối với mười lực của Phật chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy mười lực của Phật.

Này Thiện Hiện, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng đối với bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, pháp không quên mất đối với pháp không quên mất chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy pháp không quên mất.

Này Thiện Hiện, tánh luôn luôn xả đối với trí Đạo tướng, tánh luôn luôn xả chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Đà-la-ni đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Đà-la-ni.

Này Thiện Hiện, tất cả pháp môn Tam-ma-địa đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, trí Nhất thiết đối với trí Nhất thiết chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy trí Nhất thiết.

Này Thiện Hiện, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng phải xa lìa, chẳng phải chẳng xa lìa. Vì vậy, Đại Bồ-tát có thể không chấp trước mà nêu dẫn, phát huy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước sắc, cho đây là sắc, sắc này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước thọ, tưởng, hành, thức, cho đây là thọ, tưởng, hành, thức thọ, tưởng, hành, thức này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước nhãn xứ, cho đây là nhãn xứ, nhãn xứ này thuộc pháp kia; cũng chẳng

chấp trước nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, cho đây là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xứ này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước sắc xứ, cho đây là sắc xứ, sắc xứ này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cho đây là thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước nhãn giới, cho đây là nhãn giới, nhãn giới này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới, cho đây là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý giới này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước sắc giới, cho đây là sắc giới, sắc giới này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, cho đây là thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, thanh, hương, vị, xúc, pháp giới này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước nhãn thức giới, cho đây là nhãn thức giới, nhãn thức giới này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới, cho đây là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý thức giới này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước nhãn xúc, cho đây là nhãn xúc, nhãn xúc này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, cho đây là nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc, nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đây là các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, cho đây là các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra, các thọ do nhĩ, tử, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước địa giới, cho đây là địa giới, địa giới này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cho đây là thủy, hỏa, phong, không, thức giới, thủy, hỏa, phong, không, thức giới này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước vô minh, cho đây là vô minh, vô minh này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não, cho đây là hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não, hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước Bồ thí ba-la-mật-đa, cho đây là Bồ thí ba-la-mật-đa, Bồ thí ba-la-mật-đa này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cho đây là Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước pháp không bên trong, cho đây là pháp không bên trong, pháp không bên trong này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước pháp không bên ngoài, pháp

không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thặng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cho đây là pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh, pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước chân như, cho đây là chân như, chân như này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cho đây là pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước Thánh đế khổ, cho đây là Thánh đế khổ, Thánh đế khổ này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước Thánh đế tập, diệt, đạo, cho đây là Thánh đế tập, diệt, đạo, Thánh đế tập, diệt, đạo này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước bốn Tĩnh lự, cho đây là bốn Tĩnh lự, bốn Tĩnh lự này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, cho đây là bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước tám Giải thoát, cho đây là tám Giải thoát, tám Giải thoát này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, cho đây là tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước bốn Niệm trụ, cho đây là bốn Niệm trụ, bốn Niệm trụ này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, cho đây là bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo, bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước pháp môn giải thoát Không, cho đây là pháp môn giải thoát Không, pháp môn giải thoát Không này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, cho đây là pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện, pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước năm loại mắt, cho đây là năm loại mắt, năm loại mắt này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước sáu phép thần thông, cho đây là sáu phép thần thông, sáu phép thần thông này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước mười lực của Phật, cho đây là mười lực của Phật, mười lực của Phật này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, cho đây là bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, bốn điều không sợ cho đến mười tám

pháp Phật bất cộng này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước pháp không quên mất, cho đây là pháp không quên mất, pháp không quên mất này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước tánh luôn luôn xả, cho đây là tánh luôn luôn xả, tánh luôn luôn xả này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước trí Nhất thiết, cho đây là trí Nhất thiết, trí Nhất thiết này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cho đây là trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước tất cả pháp môn Đà-la-ni, cho đây là tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Đà-la-ni này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cho đây là tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tất cả pháp môn Tam-ma-địa này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước quả Dự lưu, cho đây là quả Dự lưu, quả Dự lưu này thuộc pháp kia; cũng chẳng chấp trước quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, cho đây là quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước quả vị Độc giác, cho đây là quả vị Độc giác, quả vị Độc giác này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cho đây là tất cả hạnh Đại Bồ-tát, tất cả hạnh Đại Bồ-tát này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng chấp trước quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, cho đây là quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật, quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật này thuộc các pháp kia.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy Bát-nhã ba-la-mật-đa; cũng có thể nêu dẫn, phát huy Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể an trú nơi pháp không bên trong; cũng có thể an trú nơi pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể an trú nơi chân như; cũng có thể an trú nơi pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể an trú nơi Thánh đế khổ; cũng có thể an trú nơi Thánh đế tập, diệt, đạo.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước

nên có thể nêu dẫn, phát huy bốn Tĩnh lực; cũng có thể nêu dẫn, phát huy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy tám Giải thoát; cũng có thể nêu dẫn, phát huy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy bốn Niệm trụ; cũng có thể nêu dẫn, phát huy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Không; cũng có thể nêu dẫn, phát huy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy năm loại mắt; cũng có thể nêu dẫn, phát huy sáu phép thần thông.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy mười lực của Phật; cũng có thể nêu dẫn, phát huy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy pháp không quên mất; cũng có thể nêu dẫn, phát huy tánh luôn luôn xả.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Đà-la-ni; cũng có thể nêu dẫn, phát huy tất cả pháp môn Tam-ma-địa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy đối với tất cả pháp như thế, vì không chấp trước nên có thể nêu dẫn, phát huy trí Nhất thiết; cũng có thể nêu dẫn, phát huy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng. Vì sao?

Này Thiện Hiện, vì nếu Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đối với các pháp có sự chấp trước, cho đây là pháp, pháp này thuộc pháp kia, thì chẳng thể tùy ý nêu dẫn, phát huy, an trú nơi các công đức thù thắng.

Lại nữa Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán sắc hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán nhãn xứ hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán sắc xứ hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng

xa lìa; cũng chẳng quán thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán nhãn giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán sắc giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán thanh, hương, vị, xúc, pháp giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán nhãn thức giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán nhãn xúc hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán địa giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát khi hành đúng nẻo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chẳng quán vô minh hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa; cũng chẳng quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sâu bi khổ ưu não hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc tịch tĩnh hoặc chẳng tịch tĩnh, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.

